

## **XÂY DỰNG NỀN VĂN HOÁ NGHỆ THUẬT TIÊN TIẾN ĐẬM ĐÀ BẢN SẮC DÂN TỘC**

Nguyễn Ngọc Thu  
Trường Đại Học Kinh tế  
(Bài nhận ngày 26/04/1999)

**TÓM TẮT:** *Gắn sự phân tích lý luận với thực tiễn Phát triển văn hoá nghệ thuật trước và sau thời đổi mới, tác giả cho rằng văn hoá nghệ thuật cần và đang hướng tới việc thể hiện, cổ vũ cho sự phát triển của thế giới tinh thần phong phú của con người, những trăn trở suy tư, những lo toan hy vọng, những nỗ lực tự khẳng định của họ trong cơ chế thị trường và sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, nhằm xóa đói, giảm nghèo, tiến lên làm giàu cho chính mình và xã hội.*

**V**iệc mở rộng cơ chế thị trường và đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá trên phạm vi toàn cầu dẫn đến xu thế đồng nhất hoá các giá trị tinh thần của loài người. Bởi thế nó dẫn đến nghèo nàn và đơn điệu hoá các giá trị tinh thần của loài người. Văn hoá, nghệ thuật do vậy, phải thể hiện và cổ vũ cho bản sắc dân tộc không chỉ trong nghệ thuật mà trong mọi hoạt động xã hội, mọi quan hệ người. Chỉ có như vậy văn hoá nghệ thuật mới đáp ứng được yêu cầu đổi mới của đất nước, đồng thời trở thành nhân tố kích thích sự sáng tạo của con người.

Xây dựng nền văn hoá nghệ thuật tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc .

Trong điều kiện hiện nay, một nền văn hoá nghệ thuật khả dĩ đáp ứng được yêu cầu phát huy năng lực sáng tạo cho con người, chỉ có thể là một nền văn hoá nghệ thuật tiên tiến và đậm đà bản sắc dân tộc. Yêu cầu đã được nhấn mạnh nhiều lần trong các văn kiện của Đảng và Nhà nước kể từ khi tiến hành đổi mới đất nước.

Trước thời điểm đổi mới đất nước, nền văn hoá nghệ thuật Việt Nam đã đạt được những thành tựu đáng kể. Với những thành tựu ấy, nó đã góp phần một cách xứng đáng vào sự nghiệp đấu tranh giành độc lập thống nhất dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội mấy chục năm qua. Tuy nhiên, trong khuôn khổ chung của việc xây dựng chủ nghĩa xã hội trước thời đổi mới, văn hoá nghệ thuật của chúng ta bộc lộ những hạn chế mà ảnh hưởng của chúng đã trở thành sức nặng đối với sự nghiệp đổi mới đất nước và đổi mới văn hoá nghệ thuật.

Do tác động của quy luật chiến tranh và những khát vọng duy ý chí muốn đổi chày giai đoạn trong phát triển xã hội, văn hoá nghệ thuật trước thời đổi mới chủ yếu hướng vào việc đề cao quá mức những yêu cầu cộng đồng đối với con người mà xem nhẹ những nhu cầu phát triển của bản thân con người như những nhân cách sinh động, cụ thể. Nói khác đi, văn hoá nghệ thuật trước thời điểm đổi mới chú ý quá nhiều đến con người với tính cách là động lực mà xem nhẹ con người như là mục đích phát

triển. Việc đề cao những yêu cầu của cộng đồng đối với cá nhân thông qua lý luận thẩm mỹ và các hình tượng thẩm mỹ sinh động đã khiến cho văn hoá nghệ thuật trước đổi mới trở thành một trong những phương tiện độc đáo và có hiệu quả trong việc làm hình thành và phát huy những phẩm chất nhân cách như tinh thần chịu đựng gian khổ, đức hy sinh, trách nhiệm công dân, lòng yêu nước, tinh thần vị tha ... Những đức tính này là sự tiếp tục và sự nâng cao những giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc. Chúng có vai trò ý nghĩa không chỉ đối với giai đoạn đã qua của lịch sử mà ngay trong những điều kiện hiện nay và mai sau việc tiếp tục và phát huy những giá trị ấy vẫn là những đảm bảo vững chắc cho sự phát triển con người và tiến bộ xã hội. Tuy nhiên, hạn chế của văn hoá nghệ thuật trước đổi mới là ở chỗ nó chỉ thiên về những giá trị ấy, khía cạnh ấy của nhân cách mà chưa đề cập đúng mức khía cạnh cá nhân, những nhu cầu, những đòi hỏi của con người như những thực thể cụ thể. Chính vì vậy, dưới ảnh hưởng của văn hoá nghệ thuật trước đổi mới, sự phát triển của con người có phần phiến diện. Những nhân tố cá nhân, cá tính trong chừng mực bị chèn ép, bị hy sinh cho cái xã hội, cái cộng đồng thì tốt cuộc, con người trở nên thụ động trước cuộc sống, tính tích cực và năng lực sáng tạo không được phát huy đầy đủ.

Để khắc phục tình trạng này, văn hoá nghệ thuật trong điều kiện hiện nay cần phải cố vũ cho sự thống nhất giữa cái xã hội và cái cá nhân, đảm bảo cho sự phát triển hài hòa nhân cách. Mức độ đáp ứng yêu cầu này đánh dấu mức độ tiên tiến của văn hoá nghệ thuật hiện nay.

Trong khuôn khổ của lý luận giáo điều trước đây, phương pháp hiện thực xã hội

chủ nghĩa nhiều lúc bị tuyệt đối hóa và lý giải một cách đơn giản, bị quy giản chỉ về một số nguyên tắc bất di bất dịch. Điều đó ở mức độ nhất định đã cản trở sự phát triển phong phú, sự đa dạng của cách tiếp cận cuộc sống trong sáng tạo nghệ thuật. Kết quả là văn hoá nghệ thuật đã có những biểu hiện đơn điệu, sơ lược và mang tính giáo huấn, tính minh họa. Những nguyên tắc phương pháp giáo điều ấy cũng trở thành định hướng cho phê bình và thụ cảm nghệ thuật. Sự đối chiếu đơn giản giữa nội dung các tác phẩm nghệ thuật với hiện thực, chính xác hơn là với những yêu cầu hiện thực thống nhất không có đối lập, không chỉ dẫn đến việc đánh giá không chính xác, không công bằng đối với giá trị của các tác phẩm nghệ thuật mà còn làm cho phê bình không thể hiện được đầy đủ chức năng của một lĩnh vực sáng tạo đặc thù. Đến lượt mình, sự định hướng ấy của phê bình đã trở thành một cản trở nhất định với sáng tạo, làm cho nghệ thuật ít nhiều rơi vào sơ lược đơn điệu.

Sáng tạo và phê bình nghệ thuật, trong chừng bị đơn điệu hoá và công thức hoá như vậy tất dẫn đến sự mài mòn thị hiếu và năng lực thụ cảm thẩm mỹ của công chúng. Sự tiếp nhận thường xuyên những tác phẩm được sáng tạo cùng bởi một phương pháp, cùng với sự định hướng thụ cảm bằng những nguyên tắc bất di bất dịch khiến cho thụ cảm văn hoá nghệ thuật cũng không còn là một thụ cảm tự do và sáng tạo nữa.

Khắc phục tình trạng đơn điệu hoá văn hoá nghệ thuật và thị hiếu công chúng, chính là làm cho văn hoá nghệ thuật phát huy được vai trò của mình đối với sự phát triển các năng lực sáng tạo của con người. Theo nghĩa đó, trình độ tiên tiến của văn hoá nghệ thuật bị quy định bởi tính đa dạng và phong phú của nó.

Xây dựng nền văn hoá nghệ thuật tiên tiến, cổ nhiên, đòi hỏi phải khắc phục những hạn chế của truyền thống nhưng không quy giản về sự khắc phục những hạn chế truyền thống. Cùng với điều đó, việc tiếp thu những tinh hoa của văn hoá nghệ thuật nhân loại làm phong phú nền văn hoá nghệ thuật dân tộc là một trong những nhiệm vụ cấp thiết hiện nay. Việc tiếp thu các tinh hoa văn hoá nghệ thuật nhân loại đòi hỏi phải khắc phục được sự kỳ thị dân tộc về văn hoá. Sự kỳ thị này không dễ gì khắc phục nếu không có mở cửa giao lưu. Cơ chế thị trường và sự công nghiệp hoá, hiện đại hoá mở cửa cho chúng ta giao lưu và hội nhập vào tiến trình phát triển chung của nhân loại.

Ngày nay, sự xích lại gần nhau giữa các bảng giá trị văn hoá dân tộc đang trở thành xu hướng mang tính toàn cầu. Sự xích lại gần nhau bị quy định bởi sự thống nhất của các tiêu chuẩn sản xuất, các quy trình công nghệ, bởi liên kết, liên doanh kinh tế, bởi giao lưu văn hoá. Ngay cả mặt trái của kinh tế thị trường và quá trình công nghệ hoá cũng dẫn đến hàng loạt vấn đề mang tính toàn cầu mà mức độ nghiêm trọng của chúng đã thu hút sự quan tâm chung của nhân loại. Điều đó làm nảy sinh một tư duy mới, một ý thức mới về sự tùy thuộc lẫn nhau và hiểu biết lẫn nhau giữa các dân tộc, các quốc gia. Đây là cơ sở của sự hình thành những mối liên hệ qua lại, của sự hội nhập các nền văn hoá mang tính thời đại trong tính hiện đại của chúng.

Như vậy, đổi mới quan niệm về giá trị, mở cửa giao lưu, đẩy mạnh các quan hệ song phương và đa phương trên mọi lĩnh vực kinh tế- xã hội- văn hoá, hội nhập vào tiến trình phát triển chung của nhân loại là tạo ra những điều kiện để xây dựng nền văn hoá nghệ thuật hiện đại tiên tiến.

Thực tiễn của những năm đổi mới cho thấy văn hoá nghệ thuật đã có những bước tiến đáng kể. Những bước tiến này gắn liền với quá trình mở rộng cơ chế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, gắn liền với quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá và dân chủ hoá. Trong mối liên hệ với sự nghiệp đổi mới đất nước, nền văn hoá nghệ thuật của chúng ta “phong phú hơn về nội dung và đề tài, đa dạng hơn về hình thức, thể loại và phong cách biểu hiện”<sup>(1)</sup>. Cùng với điều đó, thị hiếu và những năng lực thẩm mỹ của người Việt Nam đã có những biến chuyển theo hướng hiện đại hơn, phong phú và tinh tế hơn. Công chúng nghệ thuật đã từng bước làm quen với các loại hình nghệ thuật vốn xa lạ với truyền thống văn hoá dân tộc, chẳng hạn, nhạc nhẹ, khiêu vũ hiện đại... Những phương pháp, thủ pháp sáng tạo đa dạng, phong phú của nghệ thuật hiện đại đã được chấp nhận ở Việt Nam. Dù là tranh lập thể, tranh trừu tượng hay phim kinh dị..., trong chừng mực mang ý nghĩa thẩm mỹ- nhân đạo đều tìm được vị trí trong tiêu dùng nghệ thuật hiện nay. Hơn thế, những sáng tạo nghệ thuật ở Việt Nam đã chấp nhận ảnh hưởng của nhiều phương pháp hiện đại.

Nhưng, trên tất cả là sự biến đổi quan niệm và do đó, của bản thân nền văn hoá nghệ thuật trong quan hệ của nó với con người. Thay vì sự thể hiện *con người như một bản chất xã hội- trừu tượng*, thiếu cá tính trong nghệ thuật trước đổi mới, các cảm hứng sáng tạo trong nghệ thuật hiện nay đã được chuyển sang những *con người hiện thực, cụ thể*, những con người mà cuộc sống cá nhân, thường nhật không bị triệt tiêu, không bị che lấp đằng sau cuộc sống xã hội. Cụ thể hơn, ngày nay, văn hoá nghệ thuật cần và trên thực tế đang hướng

tới việc cố vũ cho sự phát triển thế giới tinh thần phong phú của con người, những trăn trở, suy tư, những lo toan, hy vọng, những nỗ lực tự khẳng định của họ trong cơ chế thị trường nhằm xoá đói, giảm nghèo, tiến lên làm giàu cho mình và xã hội.

Mặc dù những chuyển biến tích cực đáng phấn khởi của văn hoá nghệ thuật theo hướng hiện đại hoá, trong quá trình đổi mới, nền văn hoá nghệ thuật của chúng ta cũng nảy sinh những vấn đề cần khắc phục. Trong quá trình vượt qua những hạn chế của truyền thống, trong khát vọng mở cửa tiếp thu những giá trị bên ngoài nhằm hiện đại hoá, phong phú hoá nền văn hoá nghệ thuật dân tộc, đôi khi chúng ta lại rơi vào chủ nghĩa hư vô truyền thống, rơi vào tình trạng vô nguyên tắc trong tiếp nhận. Hậu quả là trong sáng tạo, lý luận, phê bình, đã nảy sinh những khuynh hướng thoát ly hiện thực của sự nghiệp đổi mới "phủ nhận thành tựu cách mạng và văn hoá, văn nghệ cách mạng, tách văn nghệ khỏi sự lãnh đạo của Đảng, xúc phạm anh hùng, vĩ nhân của dân tộc; khuynh hướng thương mại hoá, truyền bá lối sống thực dụng, sa đọa, bạo lực phát triển<sup>(2)</sup>. Thay vì phản ánh tinh thần cách mạng của sự nghiệp đổi mới, thể hiện khát vọng của nhân dân về chân- thiện- mỹ, những khuynh hướng này đã thẩm mỹ hoá cái xấu và trở thành phản giá trị, phản động lực của tiến bộ xã hội. Khắc phục các phản giá trị đó, đồng thời lãnh lấy trách nhiệm là phương tiện cảnh tỉnh về mặt thẩm mỹ những nguy cơ hủy hoại giá trị người trong cơ chế thị trường, cơ chế lấy lợi ích làm động cơ hoạt động, lấy cạnh tranh làm động lực thúc đẩy, văn hoá nghệ thuật mới có thể khẳng định được tính hiện đại, tiến tiến của mình, mới có thể trở thành kích

thích tố cho các năng lực sáng tạo trong điều kiện hiện nay.

Nói đến vai trò của văn hoá nghệ thuật như là phương tiện kích thích năng lực sáng tạo cho con người trong điều kiện hiện nay không thể không đề cập đến một phương diện, một yêu cầu, một đặc trưng nữa: đó là vấn đề *bản sắc dân tộc của văn hoá nghệ thuật*. Dưới hình thức và những mức độ nhất định, vấn đề bản sắc dân tộc từng liên tục được đề cập đến trong các định hướng lý luận cho nền văn hoá nghệ thuật cách mạng mấy chục năm qua. Nhưng chưa bao giờ vấn đề lại trở nên bức xúc và đòi hỏi phải xử lý một cách thỏa đáng như trong giai đoạn hiện nay khi đất nước chuyển sang cơ chế thị trường, mở cửa giao lưu, thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Như đã chỉ ra, việc mở rộng cơ chế thị trường và đẩy mạnh công nghiệp hoá hiện đại hoá trên phạm vi toàn cầu dẫn đến xu thế đồng nhất hóa các giá trị tinh thần của loài người. Phương Tây là nơi xuất phát của cơ chế thị trường và công nghiệp hoá; đồng thời cho đến nay, đó cũng là nơi có phạm vi rộng lớn và trình độ công nghiệp hoá hiện đại ở mức độ cao nhất. Hơn thế, phương Tây là nơi có nền văn hoá mà trong đó các giá trị cá nhân được đề cao từ mấy trăm năm nay. Đặc điểm đó của văn hóa, xét đến cùng, là sản phẩm của quá trình thị trường hoá và công nghiệp hoá. Kinh tế thị trường và công nghiệp hoá đòi hỏi và sản sinh ra đặc điểm đó của văn hóa. Bởi vậy, khi kinh tế thị trường và công nghiệp hoá được mở rộng ra trên phạm vi thế giới thì lẽ tự nhiên, theo một nghĩa nhất định, sự đồng nhất hoá giá trị cũng có nghĩa là phương Tây hoá các giá trị không chỉ về mặt kinh tế- kỹ thuật mà cả mặt văn hóa nữa.

Tuy nhiên, khi phương Tây hóa về mặt văn hóa thì cũng có nghĩa rằng đó là quá trình nghèo nàn văn hóa và đơn điệu hóa các giá trị tinh thần của loài người. Mối nguy hiểm về khả năng làm mất tính đa dạng và phong phú các bản sắc dân tộc của văn hóa đã được những người đoạt giải Noben họp tại điện Elyssée cảnh tỉnh rằng sự giàu có của loài người còn xuất phát từ sự đa dạng của loài người. Sự đa dạng này phải được bảo vệ trên mọi phương diện. Còn UNESCO, ngay từ những năm bảy mươi đã có nhiều nỗ lực cả về mặt tinh thần lẫn vật chất nhằm đề cao và khuyến khích các bản sắc dân tộc của văn hóa trong đó có văn hoá nghệ thuật. Những nỗ lực của UNESCO dựa trên cơ sở của quan niệm rằng sự đa dạng của văn hóa không chỉ biểu thị sự giàu có về văn hóa mà quan trọng hơn, nó là một bảo đảm không gì có thể thay thế được đối với sự phát triển ổn định và lâu bền của nhân loại cũng như của từng quốc gia dân tộc.

Đối với các quốc gia đang công nghiệp hoá hiện đại hoá, sự du nhập ào ạt các giá trị phương Tây dẫn đến tình trạng xáo trộn và hủy hoại một số giá trị văn hoá nền tảng của xã hội, chẳng hạn như ở phương Đông, các giá trị xã hội, gia đình là các giá trị ưu tiên so với các giá trị cá nhân. Nhưng cơ chế thị trường, lối sống thực dụng lại kích thích sự phát triển của chủ nghĩa cá nhân, làm thay đổi trật tự ưu tiên trong bảng giá trị tinh thần dân tộc truyền thống. Sự suy giảm ý thức công dân, trách nhiệm gia đình, việc chạy theo lối sống thực dụng làm gia tăng các tệ nạn xã hội, như tham nhũng tội phạm bạo lực... Để khắc phục tình trạng này, ngày nay các quốc gia phương Đông đặc biệt là các nước Đông Nam Á, đang cố gắng phục hưng các giá trị tinh thần dân tộc trong điều kiện mới làm

nền tảng tinh thần cho công nghiệp hoá hiện đại hoá.

Việt Nam là nước chuyển sang kinh tế thị trường quá muộn. Nhưng thay vào sự muộn màng đó, chúng ta có lợi thế của người đi sau. Ý thức việc cái giá phải trả cho việc thiếu cân nhắc mối quan hệ giữa cái dân tộc và cái quốc tế, chúng ta chủ trương xử lý một cách biện chứng mối quan hệ này. Kinh tế thị trường, cố nhiên, đòi hỏi một hệ giá trị và những mực mới thích ứng nó. Bởi vậy, việc mở rộng hệ giá trị tinh thần dân tộc bằng cách du nhập những tinh hoa của nhân loại, những giá trị tiêu biểu cho thời đại là tất yếu. Nhưng cần thấy rằng sự tiếp thu những giá trị ngoại nhập chỉ thực sự có ý nghĩa trong chừng mực chúng hòa nhập được vào bảng giá trị tinh thần dân tộc như những thành tố hữu cơ. Nói cách khác, chỉ có thể tiếp nhận những giá trị, những chuẩn mực nào mà sự hiện diện của chúng không phá vỡ tính ổn định và liên tục của truyền thống. Đồng thời cần phát huy và nâng cao, đổi mới những giá trị truyền thống, khắc phục những cái đã lỗi thời, những phần giá trị ngoại nhập. Chỉ có như vậy mới có thể xây dựng được "hệ giá trị và chuẩn mực xã hội mới phù hợp với truyền thống, bản sắc dân tộc và yêu cầu thời đại" (3). Hệ giá trị này chính là mục tiêu và động lực tinh thần cho công nghiệp hoá hiện đại hoá.

Văn hoá nghệ thuật là một bộ phận hữu cơ của văn hóa. Nó quan hệ với việc giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc của văn hóa từ hai phương diện..

*Từ phương diện chức năng*, văn hoá nghệ thuật phải đề cao cổ vũ cho bản sắc dân tộc trong mọi hoạt động xã hội, mọi quan hệ con người. Thông qua các hình tượng nghệ thuật sinh động, cụ thể, văn

hoá nghệ thuật phải giúp cho con người thể nghiệm được ý nghĩa sâu sắc của bản sắc dân tộc trong các hoạt động, trong lao động của mình; phải chứ người tỏ rằng năng lực sáng tạo của con người tùy thuộc vào bản sắc, tính độc đáo của họ cũng như của dân tộc trong cách thức tiếp cận vấn đề, trong sự lựa chọn các giải pháp, trong việc tiến hành giải quyết vấn đề và cả trong hình thức thể hiện của kết quả sáng tạo. Như thế, trong điều kiện hiện nay, văn hoá nghệ thuật theo cách riêng của mình, phải tham gia tích cực vào việc khẳng định và lựa chọn những giải pháp độc đáo mang bản sắc Việt Nam trong sự điều tiết cơ chế thị trường và thực hiện công nghiệp hoá, nhằm làm cho xã hội và con người Việt Nam trở thành hiện đại nhưng không phải là cái bóng của một xã hội nào khác, một dân tộc nào khác.

*Từ phương diện giá trị*, văn hoá nghệ thuật chỉ có thể thực hiện chức năng cổ vũ cho bản sắc dân tộc của văn hóa mọi hoạt động sống của dân tộc trong chừng mực chỉ mình thể hiện được bản sắc dân tộc, Cụ thể hơn, trong sáng tạo và trong các thành

tựu nghệ thuật dù đề tài được khai thác từ một lĩnh vực nào của hiện thực, dù được thể hiện bằng phương pháp, phương tiện nào, vẫn phải toát ra được tâm tư, tình cảm tư tưởng và nguyện vọng... của con người và dân tộc Việt Nam. Trong điều kiện hiện nay, một tác phẩm nghệ thuật có bản sắc dân tộc phải phản ánh được khía cạnh này, khía cạnh khác, mức độ này, mức độ khác sự công nghiệp hoá đang được tiến hành trên đất nước Việt Nam bởi con người Việt Nam. Cố nhiên đây là sự phản ánh bằng nghệ thuật, một cách nghệ thuật, nghĩa là phải phản ánh gián tiếp và ước lệ thông qua các hình tượng thẩm mỹ sinh động cụ thể chứ không phải là sự phản ánh trực tiếp theo công thức luận thẩm mỹ, theo kiểu chủ nghĩa minh họa tầm thường.

Như vậy, xây dựng nền văn hoá nghệ thuật tiên tiến và đậm đà bản sắc dân tộc không chỉ là yêu cầu của bản thân việc xây dựng nền văn hóa trong điều kiện kinh tế thị trường, công nghiệp hoá hiện đại hoá đất nước mà trong quan hệ với năng lực sáng tạo của con người, nó còn là nhân tố kích thích không gì có thể thay thế được.

## **BUILDING A STRONG AND PROGRESSIVE ARTS AND CULTURAL IDENTITY**

**Nguyen Ngoc Thu**

**ABSTRACT :** Combining a practical and theoretical approach to the development of the Arts and Culture before and after reform, the writer states that Art and Culture needs to and is moving towards expressing the rich spiritual world of human beings. Art and Culture also needs to reflect their concerns, hopes and endeavors to identify themselves with the market economy and the industrialisation and modernization of society so that hunger and poverty can be eradicated and the individual and society enriched

The expansion of the market economy and the world wide industrialization and modernization of society is narrowing the range of human and spiritual values and depriving humanity of the richness and diversity of spritual values. Therefore, Arts and Culture should represent and encourage national identity, not only in the area of Fine Arts, but also in the realm of social activity and human relationships. It is only in this way that Arts and Culture can contribute to national reform and inspire the creative instinct.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Đảng Cộng Sản Việt Nam. Về một số nhiệm vụ văn hoá nghệ thuật những năm trước mắt, Báo nhân dân 15/2/1993.

[2] Đảng Cộng Sản Việt Nam. Về một số nhiệm vụ văn hoá nghệ thuật những năm trước mắt, Báo nhân dân 15/2/1993.

[3] Thông tin UNESCO, số 8/1998, trang 34

[4] Đảng Cộng Sản Việt Nam. Văn kiện đại hội lần thứ VIII, Nxb Chính trị quốc gia, 1996, trang 113..